

TÒA ÁN NHÂN DÂN

TP. Z

TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2018/DS-ST

Ngày 15 tháng 5 năm 2018

Về việc: “Đòi tài sản”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Z

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà LÊ THỊ HẠNG

Các hội thẩm nhân dân: Bà NGUYỄN THỊ TỈNH

Ông NGÔ TIẾN THÀNH

- Thư ký phiên tòa: Bà HOÀNG HÀ TUYẾN – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Z.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Z tham gia phiên tòa: Ông LÊ HOÀNG ANH – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Z xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 518/2017/TLST-DS ngày 21 tháng 11 năm 2017 về việc “Đòi tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2018/QĐXXST-DS ngày 09/4/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2018/QĐST-DS ngày 26 tháng 4 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông PHAN ĐÌNH V, Sinh năm 1948

Bà ĐINH THỊ KIM L, Sinh năm 1956

Cùng trú tại: 14A ĐT, phường VP, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa. (Có mặt)

Bị đơn: Ông NGUYỄN BÁ Đ, Sinh năm 1965

Bà DƯƠNG THỊ T, Sinh năm 1967

Cùng trú tại: A22 NPS, phường VH, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 03/11/2017, bản tự khai ngày 24/11/2017, biên bản không tiến hành hòa giải được ngày 25/01/2018, ngày 27/02/2018 và tại phiên tòa nguyên đơn là ông Phan Đình V và bà Đinh Thị Kim L cùng trình bày:

Vì là chỗ quen biết nên vợ chồng ông Phan Đình V, bà Đinh thị Kim L có cho vợ chồng ông Nguyễn Bá Đ và bà Dương Thị T vay tổng số tiền là 172.000.000 đồng, cụ thể như sau: Lần 1: Vào ngày 09/5/2012 vay 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng); lần 2: Vào ngày 09/7/2012 vay 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng), thời hạn trả nợ của hai lần trên là ngày 09/5/2014; lần 3: Vào ngày 11/10/2012 vay 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng); lần 4: Vào ngày 12/11/2012 vay 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng); lần 5: Vào ngày 09/02/2013 vay 10.000.000đ (Mười triệu đồng), thời hạn trả nợ của 03 lần trên là 24/5/2015.

Đã hết thời hạn trả tiền, nhưng ông Đ bà T chỉ trả được số tiền 17.000.000đ (*đây là tiền mà bà L cần trừ khi mua bộ bàn ghế gỗ*), số tiền còn lại 155.000.000 đồng đến nay ông Đ, bà T vẫn không chịu thanh toán. Ngày 24/4/2015, bà T có cam kết sẽ trả nợ nhưng vẫn không thực hiện.

Nay, ông V bà L khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Bá Đ, bà Dương Thị T phải trả số tiền 155.000.000 đ (*Một trăm năm mươi lăm triệu đồng*) một lần và không yêu cầu tính lãi.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang đã tiến hành thông báo về việc thụ lý vụ án cho ông Nguyễn bá Đ, bà Dương Thị T được biết; Trong quá trình giải quyết vụ án đã triệu tập hợp lệ cũng như tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng ông Đ, bà T vẫn cố tình vắng mặt. Do đó, Tòa án không thể tiến hành lấy lời khai cũng như không thể tiến hành hòa giải được nên trong hồ sơ không thể hiện lời khai của ông Nguyễn Bá Đ, bà Dương Thị T.

* *Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa*: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Về nội dung vụ án: xác định quan hệ tranh chấp là: Đòi tài sản; Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Nguyễn Bá Đ và bà Dương Thị T phải hoàn trả cho ông Phan Đình V và bà Đình Thị Kim L số tiền 155.000.000đ (*Một trăm năm mươi lăm triệu đồng*). Về án phí: bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghe ý kiến trình bày của nguyên đơn, ý kiến của Kiểm sát viên và xem xét các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp*: Nguyên đơn ông Phan Đình V và bà Đình Thị Kim L khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Bá Đ và bà Dương Thị T phải trả lại số tiền 155.000.000 đồng mà ông Đ, bà T đã vay theo hợp đồng vay tài sản đã ký kết vào các ngày 09/7/2012, 11/10/2012, 12/11/2012 và ngày 09/02/2013, tranh chấp này xuất phát từ việc giao kết hợp đồng vay tài sản. Tuy nhiên, nguyên đơn chỉ khởi kiện yêu cầu bị đơn trả lại số tiền 155.000.000 đồng đã vay, không yêu cầu tính lãi nên Tòa án xác định quan hệ pháp luật tranh chấp “*đòi tài sản*” được quy định tại Điều 166 Bộ luật dân sự năm 2015.

[2] *Về thủ tục tố tụng*: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng cho bị đơn là ông Nguyễn Bá Đ và bà Dương Thị T theo quy định của pháp luật và đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng ông Đ, bà T vẫn vắng mặt không có lý do; Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo thủ tục chung.

[3] *Về nội dung vụ án*: Giữa ông Phan Đình V, bà Đình Thị Kim L và ông Nguyễn Bá Đ, bà Dương Thị T có xác lập các thỏa thuận vay tài sản vào các ngày

09/5/2012, 09/7/2012, 11/10/2012, 12/11/2012, 09/02/2013 và thời hạn thanh toán. Tổng số tiền vay của các lần là 172.000.000 đồng (*Một trăm bảy mươi hai triệu đồng*). Ông Đ, bà T đã trả được số tiền 17.000.000 đồng, số tiền còn lại là 155.000.000 đồng. Nay, ông V, bà L khởi kiện, yêu cầu ông Đ, bà T phải trả một lần số tiền còn lại là 155.000.000 đồng và không yêu cầu tính lãi.

Hội đồng xét xử xét thấy: Giấy thỏa thuận vay tiền được ký kết giữa các bên có đủ thẩm quyền, năng lực hành vi và việc bà Dương Thị T có cam kết sẽ trả nợ là những tình tiết sự kiện rõ ràng. Căn cứ vào khoản 1 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh. Trong quá trình thực hiện thỏa thuận theo giấy vay mượn tiền, ông Nguyễn Bá Đ, bà Dương Thị T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ mặc dù ông V, bà L đã thông báo nhắc nợ nhiều lần. Việc ông Đ, bà T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ đã ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông V, bà L. Do đó, ông V, bà L yêu cầu Tòa án buộc ông Đ, bà T phải trả số tiền 155.000.000 đồng (*Một trăm năm mươi lăm triệu đồng*) và thanh toán một lần là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, do yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên bị đơn là ông Nguyễn Bá Đ, bà Dương Thị T phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là: 155.000.000 đồng x 5% = 7.750.000 đồng. Hoàn lại cho nguyên đơn là ông Phan Đình V, bà Đình Thị Kim L 3.875.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 166 Bộ luật dân sự năm 2015;
- Căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, ông Phan Đình V, bà Đình Thị Kim L.

Ông Nguyễn Bá Đ, bà Dương Thị T phải trả cho ông Phan Đình V, bà Đình Thị Kim L số tiền **155.000.000 đồng** (*Một trăm năm mươi lăm triệu đồng*).

Quy định chung: Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành khoản tiền phải thi hành án thì hàng tháng còn phải chịu thêm một khoản tiền lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Về án phí:

- Ông Nguyễn Bá Đ, bà Dương Thị T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là **7.750.000 đồng** (Bảy triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng).

- Hoàn trả cho ông Phan Đình V và bà Đình Thị Kim L số tiền **3.875.000 đồng** (Ba triệu tám trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0007874 ngày 21/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Nha Trang.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Tp.Z;
- Chi cục THADS Tp.Z;
- Các đương sự;
- Lưu án văn + hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Hạng